

Số: 1630 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 20 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng  
Công trình: Trám vá đường quanh Thành Nhà Hồ phục vụ  
tour tham quan bằng xe điện quanh thành.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 5057/QĐ-UBND ngày 25/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ thực hiện Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa tại Tờ trình số 1901/TTr-SGTVT ngày 07/5/2021; Báo cáo kết quả thẩm định số 1885/SGTVT-TĐKHKT ngày 07/5/2021 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình Trám vá đường quanh Thành Nhà Hồ phục vụ tour tham quan bằng xe điện quanh thành, kèm theo Tờ trình số 185/TTr-DSTNH ngày 19/4/2021 của Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Trám vá đường quanh Thành Nhà Hồ phục vụ tour tham quan bằng xe điện quanh thành với nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên công trình:** Trám vá đường quanh Thành Nhà Hồ phục vụ tour tham quan bằng xe điện quanh thành.

**2. Mục tiêu đầu tư:** Trám vá hư hỏng nền, mặt đường để bảo vệ kết cấu công trình, đảm bảo an toàn giao thông, nâng cao khả năng khai thác của tuyến đường nhằm khai thác hiệu quả du lịch Thành Nhà Hồ.

**3. Loại, cấp công trình:** Công trình sửa chữa đường bộ.

**4. Chủ đầu tư:** Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ.

**5. Nhà thầu khảo sát, thiết kế và lập dự toán xây dựng công trình:** Công ty TNHH đầu tư xây dựng Đông Phát.

**6. Chủ nhiệm dự án:** Nguyễn Văn Hải.

**7. Địa điểm xây dựng:** Huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

**8. Diện tích sử dụng đất:** Trong phạm vi đường cũ.

**9. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật:** Trên cơ sở quy mô cấp đường hiện đang khai thác; trám vá hư hỏng nền, mặt đường đảm bảo giao thông đoạn Km0+00 - Km1+650 đường quanh Thành Nhà Hồ.

Tổng chiều dài  $L = 1,65\text{km}$ , Trong đó: điểm đầu Km0+00 tại Cửa Tây Thành Nhà Hồ, điểm cuối tại Km1+650 thuộc phạm vi Thành Nhà Hồ.

**10. Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:** Thống nhất như Tờ trình số 1901/TTr-SGTVT ngày 07/5/2021 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

### **11. Giải pháp thiết kế:**

- Đối với các đoạn mặt đường cấp phối đá dăm bị hư hỏng ổ gà: Tiến hành đào cắt vuông cạnh; vệ sinh và hoàn trả bằng cấp phối đá dăm loại II đầm chặt theo quy định.

- Đối với các đoạn mặt đường bê tông xi măng bị nứt vỡ hư hỏng: Tiến hành đào cắt bỏ lớp bê tông hư hỏng; vệ sinh và hoàn trả bằng bê tông xi măng M300 dày 20cm.

- Điều tiết giao thông: Trong suốt quá trình thi công sửa chữa; nhà thầu thi công chịu trách nhiệm bố trí nhân lực và hệ thống an toàn giao thông để điều tiết đảm bảo giao thông theo quy định.

**12. Tổng mức đầu tư: 438.595.000 đồng** (Bốn trăm ba mươi tám triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	358.073.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	7.646.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	53.470.000	đồng;
- Chi phí khác:	17.224.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	2.182.000	đồng.

(chi tiết có phụ lục kèm theo).

**13. Nguồn vốn:** Từ nguồn Chương trình phát triển du lịch tỉnh năm 2021 đã được Sở Tài chính thông báo vốn tại Công văn số 6906/STC-TB ngày 25/12/2020.

**14. Số bước thiết kế:** 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

**15. Thời gian thực hiện:** Năm 2021.

**16. Hình thức quản lý dự án:** Giao Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa thực hiện.

**17. Phương án tái định cư, giải phóng mặt bằng:** Không.

**Điều 2.** Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Giám đốc Trung tâm Bảo tồn Di sản Thành Nhà Hồ; Giám đốc kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Văn Thi;
- Lưu: VT, KTTC, CN (H' 19.826, 19.828).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**Phụ lục: Tổng mức đầu tư xây dựng**  
**Công trình: Trám và đường quanh Thành Nhà Hồ phục vụ tour tham quan bằng xe điện quanh thành**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

*Đơn vị: đồng*

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
<b>1</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>		<b>325.520.601</b>	<b>32.552.060</b>	<b>358.073.000</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>2,936%</b>	<b>7.645.828</b>		<b>7.646.000</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>		<b>48.972.705</b>	<b>4.497.270</b>	<b>53.470.000</b>
3.1	Chi phí khảo sát địa hình		15.706.364	1.570.636	17.277.000
3.2	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	5,4%	19.335.924	1.933.592	21.269.516
3.3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	3,203%	9.930.417	993.042	10.923.459
3.4	Chi phí lập hồ sơ yêu cầu		1.000.000		1.000.000
3.5	Chi phí đánh giá hồ sơ đề xuất		1.000.000		1.000.000
3.6	Chi phí thẩm định hồ sơ yêu cầu		1.000.000		1.000.000
3.7	Chi phí thẩm định kết quả LCNT		1.000.000		1.000.000
<b>4</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>15.892.818</b>	<b>1.331.083</b>	<b>17.224.000</b>
4.1	Phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	0,019%	82.000		82.000
4.2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0,57%	2.499.992		2.499.992
4.3	Chi phí điều tiết bảo đảm an toàn giao thông		13.310.826	1.331.083	14.641.909
<b>5</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>		<b>1.983.695</b>	<b>198.370</b>	<b>2.182.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>		<b>400.016.000</b>	<b>38.579.000</b>	<b>438.595.000</b>